

Số: 751 /CBTT-DBD

Bình Định, ngày 09 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY  
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**  
(Có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty:	<b>Công ty Cổ phần Dược Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)</b>
Mã chứng khoán:	<b>DBD</b>
Trụ sở chính:	498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Điện thoại:	0256.3846500
Fax:	0256.3846846
Người thực hiện công bố thông tin:	Ông Nguyễn Thanh Giang
Địa chỉ:	498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Loại thông tin công bố	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ <input type="checkbox"/> Bất thường (24h) <input type="checkbox"/> Yêu cầu
Nội dung công bố:	Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/04/2019 tại website [www.bidiphar.com](http://www.bidiphar.com).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Phòng IT (đăng website);
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TU. Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Người công bố thông tin**



**Nguyễn Thanh Giang**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Thời gian: 07h30, Thứ 7, Ngày 20 tháng 04 năm 2019.

Địa điểm: Hội trường Công ty – 498 Nguyễn Thái Học, TP Quy Nhơn, Bình Định

TT	NỘI DUNG	Thực hiện
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b>	
1.	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký cổ đông và phát tài liệu	Ban tổ chức
2.	Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
3.	Công bố Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
4.	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội	Ban thẩm tra
5.	Giới thiệu và thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội	Ban tổ chức
6.	Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa; Ban Thư ký; Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
<b>B</b>	<b>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>	
1.	Báo cáo của Hội đồng quản trị - Ban Giám đốc Đánh giá kết quả hoạt động Công ty năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;	Đoàn chủ tọa
2.	Trình bày các tờ trình: ♦ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018; ♦ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019; ♦ Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;	
3.	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.	
4.	♦ Thay đổi cơ cấu quản trị từ mô hình Ban kiểm soát sang mô hình Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị;	Đoàn chủ tọa
5.	Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024: ♦ Tờ trình bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024; ♦ Ban Kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị; ♦ Cổ đông tiến hành bầu cử.	Đoàn chủ tọa Ban kiểm phiếu
6.	Trình bày các tờ trình: ♦ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc năm 2019; ♦ Dự thảo sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; ♦ Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.	Đoàn chủ tọa
7.	Đại hội thảo luận các vấn đề có liên quan	Đoàn chủ tọa
8.	Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung	
9.	Phát biểu của đại biểu, khách mời (nếu có)	Đoàn chủ tọa
10.	Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024	Ban kiểm phiếu
11.	♦ Thành viên HĐQT mới ra mắt Đại hội ♦ Tặng hoa, quà lưu niệm cho các thành viên HĐQT không tiếp tục tham gia	Ban tổ chức
12.	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
<b>C</b>	<b>BẾ MẠC ĐẠI HỘI</b>	Ban tổ chức



**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính gửi : Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định**

**A. BÊN ỦY QUYỀN**

Tên cá nhân/tổ chức:..... Mã cổ đông:.....  
CMND/GCNDKKD số:..... Cấp ngày: ..... tại: .....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại: .....  
Số cổ phần sở hữu (\*):.....  
(Bằng chữ: ..... )

**B. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**

Tên cá nhân:.....  
CMND/GCNDKKD số:..... Cấp ngày: ..... tại: .....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại: .....  
Số cổ phần được ủy quyền:.....  
(Bằng chữ: ..... )

**NỘI DUNG ỦY QUYỀN**

Bên nhận ủy quyền có toàn quyền thay mặt Bên ủy quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty Bidiphar.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc Đại hội.

....., ngày ... tháng ... năm 2019

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên/nếu tổ chức có đóng dấu)

Số: 749 /BC-HĐQT-ĐHCD2019

Bình Định, ngày 08 tháng 04 năm 2019

## **BÁO CÁO**

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;  
Phương án kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2019 - 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thành lập ngày 14/04/2018;*

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ I (2014-2019) của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 về: Hoạt động của HĐQT năm 2018, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2018, Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2019, với những nội dung chính như sau:

### **PHẦN I BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**

#### **1. Đánh giá thực trạng**

##### **1.1. Thuận lợi**

Là doanh nghiệp sản xuất có hệ thống phân phối rộng khắp cả nước nên tạo được thế chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng bộ hóa công tác quản lý từ khâu sản xuất đến phân phối.

Việc tiên phong ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật giúp Bidiphar tạo được một số dòng sản phẩm mang lại lợi thế cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành; là cơ sở để phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Triển khai ứng dụng thành công hệ thống SAP-ERP, DMS mang lại nhiều ý nghĩa quan trọng đối với Công ty, mở ra một phương pháp quản trị hệ thống một cách khoa học và phù hợp thông lệ quốc tế, mang lại hiệu quả cao trong việc cung cấp thông tin quản lý với chi phí được tiết kiệm tối ưu nhất.

Trong nhiều năm Bidiphar luôn đứng trong Top 10 doanh nghiệp uy tín trong lĩnh vực kinh doanh dược phẩm, là minh chứng cho sự tin tưởng của khách hàng đối với thương hiệu Bidiphar.

Đối với các hoạt động trong tỉnh công ty cũng được sự quan tâm của Lãnh đạo Tỉnh cùng các Sở ngành đã tạo điều kiện hỗ trợ thường xuyên, kịp thời cho các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **1.2. Khó khăn**

Thị trường dược phẩm trong nước đang thể hiện tính cạnh tranh khốc liệt và ngày càng khó khăn hơn, các yếu tố giá thành sản phẩm (giá mua nguyên liệu nhập khẩu), chi phí đầu tư nhà máy, chi phí vận chuyển đến các trung tâm lớn... sẽ làm giảm tính cạnh tranh sản phẩm trên thị trường.

Các chính sách nhà nước nhất là chính sách đấu thầu thuốc vào cơ sở điều trị vẫn chưa hoàn thiện và thường xuyên thay đổi. Hiện thông tư dự thảo thay thế thông tư đấu thầu đã qua nhiều lần lấy ý kiến nhưng vẫn chưa được ban hành. Thông tư về đăng ký thuốc cũng vẫn trong giai đoạn chỉnh sửa trước khi ban hành...

Quy định GMP về đăng ký thuốc và kiểm soát thay đổi cũng được quy định chặt chẽ hơn đối với bất kỳ sự thay đổi nào về nhà sản xuất nguyên vật liệu, thiết bị, quy trình... việc này tạo ra khối lượng công việc rất lớn và tốn nhiều thời gian.

Theo yêu cầu về quản lý chất lượng, doanh nghiệp phải tự cập nhật các quy định GPs, các tiêu chuẩn được diễn phiên bản mới nhất. Hầu hết các phiên bản, tiêu chuẩn cập nhật đều đòi hỏi phải tăng tần số và quy mô thẩm định; tăng kiểm soát trong suốt quá trình tạo sản phẩm (hướng tới kiểm soát online 100% sản phẩm), tăng kiểm soát tạp chất liên quan, bổ sung thêm nhiều chỉ tiêu chất lượng... do vậy chi phí cho hoạt động kiểm tra, kiểm soát chất lượng cũng ngày càng lớn.

Việc triển khai chủ trương nối mạng tất cả các cơ sở bán lẻ, bán buôn thuốc, đòi hỏi hoạt động cung ứng thuốc phải có các bước thay đổi về phương thức để phù hợp nhu cầu thị trường và yêu cầu từ cơ quan quản lý.

## **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018**

Trong năm 2018, HĐQT đã tập trung làm việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thực hiện đầy đủ các nội Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 đã biểu quyết thông qua.

### **2.1. Kết quả thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018**

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018: Doanh thu đạt 92%; Lợi nhuận đạt 96% so với kế hoạch đề ra.

Tạm ứng cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ là 15% vốn điều lệ.

Đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Thực hiện niêm yết cổ phiếu Bidiphar (DBD) chính thức trên sàn giao dịch chứng khoán HOSE Ngày 15/06/2018. Điều này khẳng định Công ty cam kết đáp ứng các tiêu chuẩn theo qui định về thị trường tài chính, thông tin chính xác, tăng cường hệ thống

quản trị công ty và sự minh bạch trong hoạt động nhằm đem lại những giá trị tốt nhất cho các cổ đông.

Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất dược phẩm bidiphar công nghệ cao giai đoạn 1: Xây dựng mới nhà máy công nghệ cao sản xuất thuốc điều trị ung thư (bao gồm dây chuyền sản xuất thuốc điều trị ung thư dạng thuốc tiêm và tiêm đông khô). Hiện tại, đang trong quá trình hoàn thiện và lắp đặt thiết bị. Dự kiến nhà máy sẽ đi vào hoạt động vào quý IV/2019 với công suất năm đầu tiên khoảng 500.000 lọ /năm (tương ứng doanh thu 100 tỷ/năm) và tăng lên 1,8 triệu lọ cho năm thứ 5 đạt 100% công suất thiết kế (tương ứng doanh thu 300 tỷ/năm).

Về chủ trương nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên 49%, HĐQT đã lựa chọn các phương án để thực hiện. Trong tháng 11/2018 HĐQT công ty đã thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các nội dung liên quan nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài và đã được cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 68,59% về việc:

- Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Bidiphar lên 49% theo các qui định liên quan.
- Thành lập công ty con (100% vốn Bidiphar) nhằm chuyên nghiệp hóa phân phối hàng hóa cho Bidiphar. Đã thành lập Công ty TNHH MTV Thương Mại Bidiphar ngày 22/02/2019 và chính thức hoạt động vào ngày 01/04/2019.

Trong thời gian tới, HĐQT tiếp tục thực hiện các công việc: hoàn tất hồ sơ nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 49% và gửi UBCKNN vào cuối quý II/2019.

## 2.2. Về công tác quản trị Công ty

### i. Các cuộc họp của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty được duy trì với 07 thành viên kể từ khi thành lập, trong đó cơ cấu thành viên HĐQT độc lập có 02 thành viên, theo đúng quy định của Thông tư 121 và Điều lệ Công ty.

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định.

Năm 2018, HĐQT đã tiến hành 11 cuộc họp trực tiếp để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Ban hành 9 Nghị quyết và 02 Quyết định. Biên bản, Quyết định và Nghị quyết HĐQT được gửi đầy đủ cho các thành viên HĐQT, BKS. Các cuộc họp HĐQT đều có mời Ban kiểm soát tham dự họp để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh.

### ii. Các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2018

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	340/HĐQT	30/01/2018	Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2017

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
2	476/NQ-HĐQT	12/03/2018	Nghị quyết: Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2018
3	619/NQ-HĐQT	13/04/2018	Nghị Quyết: Điều chỉnh nội dung đầu tư nhà máy sản xuất dược phẩm Bidiphar Betalactam tại Công ty TNHH Bidiphar Betalactam
4	623/NQ-HĐQT	14/04/2018	Nghị quyết: Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
5	763/NQ-HĐQT	21/05/2018	Nghị quyết: Thông qua giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh
6	982/NQ-HĐQT	02/07/2018	Nghị quyết : Lựa chọn Cty TNHH Deloitte Việt Nam làm dịch vụ kiểm toán
7	1166/QĐ-HĐQT	15/08/2018	Quyết định: Về việc ban hành quy chế công bố thông tin của Công ty
8	1167/QĐ-HĐQT	15/08/2018	Quyết định: Về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty
9	1246/NQ-HĐQT	12/09/2018	Nghị quyết: Về việc thông qua điều chỉnh dự án đầu tư Công ty TNHH Bidiphar Công nghệ cao tại Nhơn Hội
10	1433/NQ-HĐQT	29/10/2018	Nghị quyết: Về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
11	1624/NQ-HĐQT	17/12/2018	Nghị quyết : Đại hội đồng bất thường bằng văn bản năm 2018 Bidiphar

**iii. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc HĐQT**

HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 đã thành lập 04 tiểu ban trực thuộc, bao gồm:

**Tiểu ban xây dựng chiến lược phát triển:** Tối đa hóa năng lực và quản trị doanh nghiệp; quản trị tài chính và chuỗi cung ứng.

**Tiểu ban phát triển thị trường:** Đề xuất các phương án phát triển thị trường theo đặc thù riêng từng địa bàn phù hợp với mục tiêu Công ty ở từng thời điểm.

**Tiểu ban truyền thông và pháp chế rủi ro:** Chịu trách nhiệm về những vấn đề pháp lý liên quan đến thủ tục niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán... Tham mưu cho Lãnh đạo lựa chọn các đơn vị tư vấn phù hợp.

**Tiểu ban nhân sự và tiền lương:** Tư vấn, đề xuất HĐQT về: Quy chế chi trả lương, thưởng năm 2018; về chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao.

**2.3. Thù lao HĐQT và BKS**

Căn cứ theo Nghị quyết số 623/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2018 đã được biểu quyết và thông qua, thù lao HĐQT và BKS năm 2018 đã được trích 2% lợi nhuận sau thuế: 3.260.096.296 đồng. Trong năm 2018, thực chi cho các thành viên HĐQT và BKS là: 1.155.000.000 đồng.



## 2.4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2018, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tương đối tốt vai trò nhiệm vụ được phân công, triệt để đề cao trách nhiệm cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên và đồng thời cũng thể hiện tính minh bạch, thống nhất trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chung của toàn Công ty.

Vượt qua những khó khăn thách thức, trong năm Bidiphar đã thực hiện hầu hết các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, trong đó nổi bật các nội dung là tiền đề mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm, đó là : việc đầu tư nghiên cứu khoa học tăng cường năng lực cạnh tranh, phát triển mở rộng thị trường, tiết giảm tối đa chi phí, rà soát xây dựng lại cơ chế, chính sách kinh doanh bám sát nhu cầu của thị trường, tổ chức phân tích thường xuyên tình hình tài chính, công tác quản trị ngày càng nề nếp và cung cấp thông tin kịp thời chính xác cho việc ra các quyết định quản lý.

## PHẦN II BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ BAN ĐIỀU HÀNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018 KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

### 1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2017	KH 2018	TH 2018	% TH 2018/ KH 2018	% TH 2018/ TH 2017
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	833		891		107%
2	Tổng doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	1.460	1600	1.474	92%	101%
	<i>Giá trị kim ngạch xuất khẩu</i>	<i>Nghìn USD</i>	<i>1.108</i>	<i>900</i>	<i>925</i>	<i>103%</i>	<i>83%</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	204	210	201	96%	99%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	164	168	163	97%	99%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15%	15%	15%	100%	100%

### 2. Một số nét hoạt động nổi bật trong năm 2018

#### 2.1. Về công tác thị trường

Công tác phát triển Câu lạc bộ khách hàng Bidiphar đạt được kết quả cao, số lượng khách hàng đạt năm 2018: 1.499 khách hàng, tăng trưởng 14% so với năm 2017.

Năm 2018, Công ty tiến hành triển khai, đào tạo và đưa vào vận hành phần mềm quản lý hệ thống phân phối bán hàng DMS tại tất cả các Chi nhánh từ đầu Quý 3. Đến nay phần mềm DMS đã góp phần hỗ trợ đắc lực cho các Chi nhánh trong công tác giám



sát bán hàng và đánh giá hiệu quả làm việc thực tế của đội ngũ nhân viên bán hàng, đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ nhân viên bán hàng Bidiphar.

Hoạt động kinh doanh TTBYT: đạt 95% kế hoạch đề ra, lý do liên quan đến giá đấu thầu ngày càng giảm theo quy định của Nhà nước, mặc dù số lượng trúng thầu tăng so với năm 2017. Bên cạnh đó vẫn duy trì và giữ vững được thị phần tại các thị trường hiện có; làm nhà phân phối độc quyền một số thiết bị, vật tư y tế như mặt hàng Găng tay (Bidiphar Top Glove), huyết áp kế (ALPK)...

Về mảng sản xuất TTBYT, ngoài việc sản xuất các mặt hàng thiết bị truyền thống như máy giặt, máy cất nước, nồi hấp công nghiệp phục vụ sản xuất dược phẩm... trong năm Công ty chế tạo thành công và đưa ra thị trường thiết bị chuyên dụng Isolator phục vụ cho sản xuất dược phẩm và việc pha chế thuốc tại các cơ sở điều trị, với giá thành thấp hơn so với sản phẩm ngoại nhập.

## **2.2. Về công tác đầu tư**

Trong năm 2018 tổng giá trị đã đầu tư **48,5 tỷ đồng**, bao gồm các hạng mục: Tiếp tục đầu tư cho Trung tâm nghiên cứu và các phân xưởng Đông khô, PX thuốc Viên, phân xưởng tiêm bột, phòng kiểm nghiệm và triển khai mới dự án nhà máy thuốc ung thư

## **2.3. Về công tác quản trị doanh nghiệp**

Triển khai vận hành hệ thống SAP – ERP về quản trị tổng thể nguồn lực doanh nghiệp, các hoạt động sản xuất kinh doanh được kiểm soát chặt chẽ trên hệ thống. Các phòng ban chuyên môn trên cơ sở cập nhật, phân tích dữ liệu đã tích cực tham mưu Ban giám đốc các giải pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trong điều kiện chi phí sản xuất liên tục tăng nhưng giá thuốc đấu thầu ngày càng giảm, BGD đã có các chỉ đạo kịp thời như chú trọng tìm kiếm các nguồn nguyên liệu có chất lượng đáp ứng yêu cầu đăng ký thuốc, giá cả hợp lý. Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa các quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm với chi phí hợp lý nhất. Rà soát cắt giảm các chi phí trong từng khâu của chuỗi cung ứng.

Triển khai cập nhật kịp thời các văn bản của cơ quan quản lý nhà nước trên các lĩnh vực khác nhau, các phiên bản mới của quy định GPs, ISO và có các giải pháp triển khai đáp ứng yêu cầu.

Bộ phận IT đã chú trọng kiểm soát hệ thống, hướng dẫn người dùng thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ trên hệ thống; Kiểm soát lỗi, hỗ trợ và xử lý kịp thời các yêu cầu từ các đơn vị trong quá trình vận hành sử dụng phần mềm SAP ERP, DMS;

## **2.4. Về nghiên cứu khoa học và phát triển sản phẩm mới**

### ***i. Về nghiên cứu sản phẩm mới***

Trong năm hoàn thành nghiên cứu 10 sản phẩm mới, cải tiến 06 sản phẩm; thử tương đương sinh học 4 sản phẩm, được Bộ Y tế cấp số đăng ký mới cho 20 sản phẩm; đăng ký lại 24 sản phẩm, gia hạn 47 sản phẩm, làm hồ sơ đăng ký thay đổi 151 sản phẩm.



Triển khai sản xuất đúng hồ sơ đăng ký, thực hiện thẩm định quy trình sản xuất đúng GMP

## **ii. Về thực hiện Dự án KHCN cấp nhà nước**

Tiếp tục triển khai Dự án khoa học và công nghệ cấp Nhà nước “Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ để sản xuất một số thuốc dùng điều trị ung thư”. Hiện nay tất cả các sản phẩm của dự án đã được nộp hồ sơ đăng ký, 37 sản phẩm tương ứng 16 hoạt chất đã được Bộ Y tế cấp phép lưu hành, được cung ứng cho hầu hết các cơ sở điều trị ung thư trên toàn quốc, góp phần quan trọng đưa sản phẩm thuốc ung thư trở thành lợi thế của Công ty

Tháng 6.2018, Công ty tiếp tục được Bộ KHCN phê duyệt dự án cấp nhà nước “Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất thuốc viên Indapamid 1,5mg và Felodipin 5mg giải phóng kéo dài” (6/2018 – 6/2020).

## **2.5. Về quản lý, kiểm soát chất lượng**

Hệ thống quản lý chất lượng luôn được quan tâm nâng cao hiệu lực hiệu quả. Công ty đã triển khai kiểm soát tất cả các khâu của quá trình sản xuất chặt chẽ theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc. Mọi thay đổi đều được đánh giá, thẩm định và có hồ sơ kiểm soát đúng quy định GMP. Hoạt động đánh giá nội bộ triển khai ngày càng có chiều sâu, góp phần tích cực trong việc liên tục cải tiến hệ thống. Hệ thống tài liệu được từng bộ phận soát xét hàng năm nhằm cập nhật các quy định mới đồng thời liên tục cải tiến các quy trình làm việc theo hướng hiệu quả hơn. Hoạt động quản lý rủi ro đã bước đầu được hình thành và triển khai trong toàn hệ thống.

Hệ thống kiểm nghiệm tiếp tục được đầu tư trang thiết bị hiện đại đáp ứng kiểm soát 100% chất lượng nguyên vật liệu đầu vào cũng như quá trình sản xuất. Phòng kiểm nghiệm cũng duy trì tốt hệ thống kiểm soát chất lượng theo GLP và ISO 17025.

Có thể nói, với hệ thống quản lý, kiểm soát chất lượng như trên, các sản phẩm Bidiphar ra thị trường luôn đảm bảo chất lượng, tạo niềm tin cho khách hàng.

## **2.6. Về công tác phát triển thương hiệu**

Phát triển các dòng sản phẩm chủ lực: thuốc điều trị ung thư, thuốc tiêm... Tham gia trưng bày và giới thiệu sản phẩm thuốc điều trị ung thư tại Hội nghị thuốc điều trị ung thư được tổ chức tại Huế và TP.HCM, Cần Thơ, Hải Phòng... thu hút nhiều bác sĩ, đại biểu các đơn vị ghé thăm gian hàng.

Hoạt động xúc tiến truyền thông, hỗ trợ thương mại tiếp tục tập trung quảng bá sản phẩm OTC của Bidiphar tại các HC HVNCLC thu hút hàng chục nghìn lượt người tiêu dùng đến tham gia.

Tổ chức cho gần 1.000 lượt khách hàng Khối OTC tham gia hội nghị tri ân và du lịch cùng với gia đình Bidiphar tại nhiều địa điểm như: Nha Trang, Đà Lạt, Thanh Hóa...

Thực hiện công tác chăm sóc khách hàng theo chính sách hợp đồng năm 2018: tặng quà và các vật dụng phục vụ cho công tác bán hàng tại nhà thuốc, thăm và tặng quà tri ân khách hàng Vàng – Bạc – Đồng nhân dịp lễ lớn: Tết, 30/4 – 1/5, 2/9...

Thực hiện nhiều hoạt động tài trợ cho khách hàng OTC như tặng quà và các vật dụng phục vụ cho công tác bán hàng tại nhà thuốc, thăm và tặng quà tri ân cho hàng ngàn khách hàng nhân các dịp lễ, tết...; tài trợ cho các hội nghị khoa học tại các cơ sở y tế như BV Ung Bướu Tp. Hồ Chí Minh; BV Việt Tiệp; BV TW Huế; BVĐK Bình Định.

## **2.7. Về công tác nhân sự, tiền lương**

Tổng nhân sự Bidiphar tính đến ngày 31/12/2018 là 1.191 người. Trong đó, trên đại học: 41 người, đại học: 276 người; trung cấp: 290 người và trình độ khác: 584 người.

Năm 2018 Công ty đã tổ chức cho 1.605 lượt người tham gia 46 lớp đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài.

Thu nhập bình quân năm 2018 là 8,5 triệu đồng/người/tháng, đạt kế hoạch đề ra; đảm bảo ổn định việc làm cho 100% NLĐ; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động. Công đoàn phối hợp với chính quyền thường xuyên quan tâm, trợ cấp cho người lao động khi gia đình gặp khó khăn, ốm đau, hiếu hỷ... tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ thể dục thể thao du lịch, nghỉ mát...nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV.

## **2.8. Hoạt động xã hội**

Trong năm qua, Công ty đã có nhiều hoạt động xã hội, trong đó có các hoạt động tiêu biểu như:

- Tổ chức chương trình “Bếp Cháo Yêu Thương” định kỳ hàng tháng tại các Bệnh viện và Trung tâm y tế trong tỉnh. Mỗi lần cấp phát hơn 300 suất cháo cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân tại các bệnh viện.
- Ủng hộ Hội bảo trợ người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bình Định, chương trình “Tết sum vầy” do Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức, ủng hộ quỹ “Mái ấm Công đoàn”, “Quỹ vì người nghèo”; triển khai thăm tặng quà cho gia đình chính sách, Mẹ Việt Nam anh hùng nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27/7.

## **2.9. Một số thành tích đã được khen tặng**

Ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng và những thành tích vượt bậc, trong năm qua Công ty Bidiphar đã được khen tặng và công nhận những danh hiệu cao quý sau:

Thủ tướng Chính phủ tặng 01 Cờ thi đua đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Bình Định và danh hiệu Giải Vàng Chất lượng Việt Nam.

Bộ Khoa học Công nghệ tặng danh hiệu “Doanh nghiệp đổi mới công nghệ tiêu biểu năm 2018”.

Tiếp tục được tổ chức VietNam Report bình chọn nằm trong Top 10 Công ty được Việt Nam uy tín lần thứ 3 liên tiếp (2016 – 2018)

### 3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

#### 3.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tăng trưởng (%)
1	Vốn điều lệ	524	524	100%
2	Tổng Doanh thu	1.474	1.500	102%
3	Lợi nhuận trước thuế	201	200	99%
3.1	Lợi nhuận từ SXKD chính	190	190	100%
3.2	Lợi nhuận từ Công ty liên kết	10,58	10	95%
4	Tỷ lệ chia cổ tức (%/vốn điều lệ)	15%	15%	100%

#### 3.2. Kế hoạch các dự án đầu tư phát triển

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Hạng mục	Kế hoạch 2019
<b>I</b>	<b>Đầu tư nâng cấp tại Bidiphar</b>	<b>120</b>
1	Nâng cấp trang thiết bị, nhà xưởng các dây chuyền sản xuất, kho, phân xưởng cơ điện, trung tâm nghiên cứu, phòng kiểm nghiệm	45
2	Nâng cấp dây chuyền sản xuất thuốc viên non-betalactam	14
3	Nâng cấp dây chuyền sản xuất thuốc viên Betalactam	38
4	Đầu tư mới dây chuyền sản xuất viên độc tế bào	23
<b>II</b>	<b>Đầu tư mới</b>	<b>180</b>
1	Tiếp tục đầu tư nhà máy thuốc ung thư của Công ty TNHH Bidiphar Công nghệ cao	180
	<b>Tổng cộng</b>	<b>300</b>

#### 4. Các giải pháp thực hiện.

Để hoàn thành kế hoạch 2019, Công ty đã xây dựng và ban hành bộ “Mục tiêu chất lượng/ KPI” của từng phòng ban chức năng, các chi nhánh nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ trọng tâm của từng bộ phận. Một số giải pháp chính như sau:

##### 4.1. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

Chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

Chuẩn hóa bộ tài liệu đào tạo của Công ty cho khối thị trường; Trong năm 2019, 100% nhân viên bán hàng được đào tạo về sản phẩm và kỹ năng bán hàng;

Tiếp tục triển khai cập nhật các quy định mới về GMP, về chuyên môn vào cáo SOP cụ thể và tổ chức đào tạo cho các đối tượng phù hợp. Thực hiện nguyên tắc nhân viên phải hiểu, phải cập nhật đầy đủ các quy định có liên quan và chịu trách nhiệm về

công việc được phân công. Trưởng bộ phận chịu trách nhiệm chính trong việc đào tạo, kiểm tra, hỗ trợ nhân viên.

#### **4.2. Giải pháp nâng cao công tác quản trị sản xuất**

Tăng cường quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất, tiếp tục phát động phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí trong quá trình sản xuất.

Nâng cao hiệu quả công tác mua hàng, đảm bảo đủ nguyên vật liệu phục vụ kịp thời cho sản xuất và nghiên cứu, đúng quy định và giá cả phù hợp. Quản lý tốt hàng tồn kho.

Tổ chức, sắp xếp sản xuất theo quy trình khoa học và hiệu quả, nhằm khai thác tối đa năng lực của máy móc thiết bị, đáp ứng 100% đơn hàng theo kế hoạch.

Thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, đảm bảo ATLD, phòng chống cháy nổ...

#### **4.3. Giải pháp về nghiên cứu khoa học và phát triển sản phẩm mới**

Tiếp tục đầu tư nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu phát triển. Phân đầu hoàn thành ít nhất 20 sản phẩm mới. Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng các sản phẩm hiện hành, phân đầu có ít nhất 05 sản phẩm đạt tương đương sinh học năm 2019.

Thực hiện kịp thời và có chất lượng hồ sơ đăng ký lại, gia hạn số đăng ký.

Kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất theo đúng hồ sơ đăng ký, làm thủ tục đăng ký thay đổi kịp thời đáp ứng nhu cầu sản xuất;

Triển khai tốt các đề tài dự án đã đăng ký như dự án thuốc điều trị ung thư, dự án sản xuất thử nghiệm thuốc tác dụng kéo dài...

#### **4.4. Giải pháp về quản lý chất lượng**

Thực hiện cập nhật kịp thời hiệu quả các quy định mới của Bộ Y tế, GPs, ISO 9001, ISO 17025 vào các SOP cụ thể

Lập kế hoạch rà soát và chuẩn bị tái đánh giá GMP về thuốc và đánh giá mới GMP thực phẩm chức năng.

Đảm bảo 100% nguyên vật liệu đầu vào, bán thành phẩm, thành phẩm được kiểm tra đạt theo tiêu chuẩn đăng ký, hồ sơ chất lượng;

Rà soát và đánh giá rủi ro cho 100% quá trình liên quan GMP;

Thực hiện công tác thẩm định theo yêu cầu GMP

Xây dựng và thẩm định tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đáp ứng 100% kế hoạch đăng ký thuốc; cập nhật kịp thời các phiên bản được diễn đúng quy định của Bộ Y tế.

Đảm bảo quản lý, hiệu chuẩn, kiểm định 100% thiết bị đo toàn Công ty theo đúng quy định GMP, GLP;

Hoàn thành đánh giá chuyển đổi sang phiên bản ISO/IEC 17025:2017 và mở rộng danh mục phép thử đáp ứng nhu cầu của công ty.

Triển khai nghiên cứu tương đương sinh học in vivo quy mô pilot các sản phẩm nhượng quyền của tập đoàn Kyorin Nhật Bản và cho ít nhất 2 sản phẩm của Bidiphar.

#### **4.5. Giải pháp về đầu tư phát triển hệ thống phân phối**

Tiếp tục hoàn thiện và khai thác tốt hơn các ứng dụng của phần mềm quản trị kênh phân phối DMS góp phần thúc đẩy tăng năng suất bán hàng của Công ty và là công cụ đắc lực trong công tác quản trị, điều hành của Ban lãnh đạo;

Tìm kiếm thị trường xuất khẩu chuẩn bị đầu ra cho các nhà máy mới khi đi vào hoạt động.

Tiếp tục phát triển hoạt động kinh doanh trang thiết bị và vật tư y tế, phần đầu năm 2019 đạt doanh thu 210 tỷ đồng.

Nâng cao năng lực dự báo thị trường và lập kế hoạch tiêu thụ từng quý/ tháng cho nhân viên bán hàng, các chi nhánh.

Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất cho các chi nhánh Đà Nẵng, Thanh Hóa, Nghệ an và Hải phòng.

#### **4.6. Giải pháp về các hoạt động marketing**

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động quảng cáo, truyền thông sự kiện hỗ trợ cho công tác phát triển thương hiệu và xúc tiến bán hàng, phần đầu đạt doanh thu đề ra 758 tỷ;

Xúc tiến phát triển Câu lạc bộ khách hàng OTC tăng trưởng 30% so 2018, doanh số OTC đạt 415 tỷ;

Tiếp tục lộ trình triển khai các thiết kế nhận diện dòng sản phẩm, thiết kế nhận diện thương hiệu Công ty;

Tăng cường các hoạt động bảo hộ nhãn hiệu, thương hiệu; Cập nhật mã số mã vạch của từng sản phẩm, thực hiện các biện pháp, dấu hiệu nhận biết riêng biệt để chống hàng giả, hàng nhái trên thị trường.

Triển khai đồng bộ các hoạt động quảng bá sản phẩm chiến lược Hebamic (tên cũ là Thìa canh Bidiphar) trên toàn quốc;

#### **4.7. Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin**

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống SAP-ERP, DMS và triển khai ứng dụng hiệu quả tại các đơn vị trực thuộc.

Đầu tư tăng cường hệ thống bảo mật thông tin dữ liệu.

Triển khai các chính sách mới về hóa đơn điện tử, giải pháp bán hàng phù hợp qui định hiện hành.

#### 4.8. Giải pháp tài chính và kiểm soát nội bộ

Đảm bảo số liệu, chứng từ kế toán phát sinh theo đúng quy định của pháp luật; quản lý nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước;

Hoàn thiện và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, đảm bảo các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng, đầy đủ các quy định pháp luật, quy định và quy chế Công ty đã ban hành.

Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao tính tuân thủ nội quy, quy chế trong hệ thống phân phối; hỗ trợ các Chi nhánh nâng cao năng lực quản trị tài chính.

### PHẦN III

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2019 – 2024

### 1. Mục tiêu

Phát triển Bidiphar thành doanh nghiệp mạnh, các chỉ số tăng trưởng bền vững. Quản trị doanh nghiệp minh bạch, sử dụng vốn hiệu quả, tiết kiệm chi phí và tối ưu lợi nhuận.

Phấn đấu đạt mức tăng trưởng bình quân năm các chỉ tiêu doanh thu là: 15%/năm và lợi nhuận 8%/năm.

Gia tăng lợi ích cho nhà đầu tư hàng năm, thực hiện tỷ lệ trả cổ tức đạt mức 20%/vốn điều lệ vào năm 2023.

Tập trung đầu tư cho hệ thống nghiên cứu phát triển, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra những dòng sản phẩm mới có lợi thế cạnh tranh.

Phát triển hệ thống phân phối hiện đại, chuyên nghiệp, đa dạng, tăng cường sự hiện diện trên tất cả các kênh hoạt động, tăng lợi thế cạnh tranh.

Sử dụng hợp lý và tiết kiệm các nguồn năng lượng, nước và nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuân thủ các quy định chính sách phát luật về bảo vệ môi trường, đồng hành và phát triển bền vững cùng cộng đồng.

### 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2019 - 2024

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng Doanh thu	1.500	1.700	1.950	2.250	2.500
2	Lợi nhuận trước thuế	200	220	240	260	280
3	Tỷ lệ chia cổ tức (%/vốn điều lệ)	15%	16%	17%	18%	20%

### 3. Các giải pháp chủ yếu

Tối ưu hóa cơ cấu kiểm soát hệ thống: chuyển đổi mô hình quản trị từ Ban kiểm soát qua mô hình Ban kiểm toán nội bộ nhằm tăng tính hiệu quả, minh bạch trong quá trình hoạt động và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Vận hành hiệu quả các công cụ quản trị doanh nghiệp: hệ thống quản lý tổng thể nguồn lực doanh nghiệp ERP-SAP, phần mềm quản lý hệ thống phân phối DMS, các tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm GPs, tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001-2015, ISO 17025, ISO 13485... tiếp tục đầu tư hoàn thiện SAP, hệ thống lập kế hoạch chi tiết, hệ thống quản lý công việc, hệ thống an ninh mạng... đảm bảo kiểm soát hiệu quả và liên tục toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp.

Phấn đấu xây dựng hoàn thiện Nhà máy sản xuất thuốc trị ung thư tại Khu kinh tế Nhơn Hội đưa vào hoạt động vào cuối quý IV/2019. Sau đó mời cơ quan có thẩm quyền đánh giá Nhà máy theo tiêu chuẩn GMP-PICs/EU nhằm tạo lợi thế cạnh tranh các dòng sản phẩm mới đối với thị trường trong nước và xuất khẩu.

Phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược nhằm tăng vốn đầu tư các nhà máy sản xuất dược phẩm Non-betalactam và Betalactam tại khu kinh tế Nhơn Hội theo tiêu chuẩn GMP-EU. Lựa chọn nhà đầu tư có năng lực và phù hợp chiến lược phát triển dài hạn của công ty.

Chuẩn bị cho kế hoạch dài hạn Bidiphar sẽ thuê thêm 4 hecta đất tại khu kinh tế Nhơn Hội để mở rộng xây dựng 02 nhà máy.

Tối ưu hóa các dây chuyền sản xuất hiện tại nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Đầu tư nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu phát triển: Phấn đấu mỗi năm có ít nhất 20 sản phẩm mới được Bộ y tế cấp phép lưu hành. Chú trọng các sản phẩm đặc trị, sản phẩm tiên tiến về kỹ thuật, công nghệ, sản phẩm được chứng minh tương đương sinh học nhằm tạo ra lợi thế của sản phẩm trên thị trường. Nghiên cứu đánh giá toàn diện Danh mục hàng sản xuất hiện tại đưa ra các giải pháp loại bỏ hay phát triển nhằm tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh. Mở rộng liên doanh, liên kết với các đối tác khách hàng trong và ngoài nước, ứng dụng các giải pháp mới về khoa học công nghệ trong lĩnh vực sản xuất dược phẩm.

Mở rộng phát triển hệ thống phân phối hiện đại: một khi ưu thế cạnh tranh về chất lượng sản phẩm ngày càng khó khăn hơn thì việc xây dựng ưu thế từ hệ thống phân phối mạnh sẽ là giải pháp hữu hiệu nhằm đảm bảo khả năng cạnh tranh. Phấn đấu tăng hiện diện bán hàng thông qua việc thành lập chi nhánh mới, đa dạng khách hàng đảm bảo tỷ trọng bán hàng kênh OTC tăng trưởng bình quân năm 20% - 30%. Mở rộng thị trường xuất khẩu nhằm phát huy lợi thế các nhà máy sản xuất theo tiêu chuẩn GMP-PICs/EU.

Tập trung xây dựng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, công nhân kỹ thuật lành nghề, đảm bảo bổ sung phù hợp kịp thời cho sự phát triển hệ thống, thích ứng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật và hội nhập quốc tế. Tập trung đồng bộ các giải pháp: thực hiện văn hóa doanh nghiệp, xây dựng chính sách thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ nhân tài, chính sách đào tạo, chăm lo tinh thần, nâng cao chất lượng đời





sống cho người lao động, xây dựng môi trường làm việc năng động, thoải mái giúp người lao động phát huy hết năng lực cá nhân, gắn bó và cống hiến cho công ty.

## PHẦN IV KẾT LUẬN

Kính thưa Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông!

Năm 2018, tuy có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với định hướng chiến lược kinh doanh, nguồn nhân lực có năng lực, nhiệt huyết với Công ty, đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự tin nhiệm, sự ủng hộ và đồng hành của quý khách hàng, của Quý nhà đầu tư, Bidiphar tin tưởng sẽ hoàn thành thắng lợi những chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; Tiếp tục củng cố và nâng cao thương hiệu Bidiphar, đảm bảo và gia tăng lợi ích cho người lao động và cổ đông, chăm sóc và tiện ích tốt nhất cho khách hàng, đóng góp nhiều hơn nữa vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị Cổ đông, các Quý vị đại biểu cùng đối tác, khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ Bidiphar trong những năm qua. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình vì sự phát triển bền vững của Bidiphar trong tương lai.

Trân trọng kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp! *hư*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Quá**

Số : 743 / BC.ĐHĐCD

Bình Định, ngày 09 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2018  
CỦA CÔNG TY CP DƯỢC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP DƯỢC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ  
BÌNH ĐỊNH(BIDIPHAR)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Dược trang Thiết bị Y Tế Bình Định(Bidiphar)

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty CP Dược Trang Thiết bị Y Tế Bình Định(Bidiphar) đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán. Tài liệu báo cáo đã đăng tải trên Website của Công ty: [www.bidiphar.com.vn](http://www.bidiphar.com.vn); website của Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh; và website của UBCKNN.

Tại ĐHĐCD thường niên năm 2019, HĐQT xin trình bày trước Đại hội Báo cáo tài chính hợp nhất 2018 với một số nội dung chủ yếu như sau:

**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI NGÀY 31.12.2018**

Đơn vị tính : VNĐ

CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>1.434.340.877.186</b>	<b>1.544.190.020.294</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1.021.237.151.785</b>	<b>1.115.417.706.711</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	92.556.725.446	96.499.799.276
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	222.701.393.300	313.801.393.300
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	428.877.865.723	405.923.475.889
IV. Hàng tồn kho	269.729.041.858	289.896.756.500
V. Tài sản ngắn hạn khác	7.372.125.458	9.287.281.746
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>413.103.725.401</b>	<b>428.772.313.583</b>
I. Tài sản cố định	218.861.572.025	246.926.090.813
II. Tài sản dở dang dài hạn	25.129.864.154	11.268.113.916
III. Đầu tư tài chính dài hạn	143.526.055.600	140.091.675.860
IV. Tài sản dài hạn khác	25.586.233.622	30.846.432.994
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.434.340.877.186</b>	<b>1.544.190.020.294</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>543.686.587.994</b>	<b>711.180.646.630</b>
I. Nợ ngắn hạn	497.319.705.472	655.811.519.815
II. Nợ dài hạn	46.366.882.522	55.369.126.815
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>890.654.289.192</b>	<b>833.009.373.664</b>
I. Vốn chủ sở hữu	868.083.062.849	806.467.438.626
1. Vốn góp của chủ sở hữu	523.790.000.000	523.790.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	20.921.442.000	20.921.442.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	73.986.715.286	57.686.233.807
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	249.385.783.563	204.070.640.819
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	22.571.226.343	26.541.935.038
1. Nguồn kinh phí	17.650.232.586	20.247.177.170
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	4.920.993.757	6.294.757.868



## II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

Đơn vị tính : VND

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.474.019.031.146</b>	<b>1.459.521.443.028</b>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	72.994.714.895	71.294.044.621
3	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1.401.024.316.251</b>	<b>1.388.227.398.407</b>
4	Giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ	972.896.278.931	897.554.931.536
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>428.128.037.320</b>	<b>490.672.466.871</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	16.074.493.083	18.773.405.464
7	Chi phí tài chính	12.200.034.045	10.811.343.030
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	8.365.839.665	6.828.194.142
8	Lợi nhuận từ công ty liên kết	10.579.768.740	8.030.136.127
9	Chi phí bán hàng	174.049.858.919	210.957.435.113
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	67.521.210.099	92.776.906.480
11	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b> (30=20+(21-22)-(25+26))	<b>201.011.196.080</b>	<b>202.930.323.839</b>
12	Thu nhập khác	231.410.778	688.750.946
13	Chi phí khác	216.262.760	22.626.147
14	<b>Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>15.148.018</b>	<b>666.124.799</b>
15	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>201.026.344.098</b>	<b>203.596.448.638</b>
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	38.021.545.804	39.205.654.511
17	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>163.004.798.294</b>	<b>164.390.794.127</b>
	Phân bổ cho:		
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	163.004.798.294	164.390.794.127
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		
18	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>2.801</b>	<b>2.823</b>

## III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2017
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	29%	28%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	71%	72%
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	62%	85%
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	38%	46%
	Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	62%	54%
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,51	1,26
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,05	1,70
4	<b>Hiệu quả</b>			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	10,95%	11,04%
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,63%	11,84%
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	18,91%	20,47%

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:VT.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN QUÁ



Số: 746 / TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 09 tháng 04 năm 2019

**TỜ TRÌNH BÁO CÁO PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018  
VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

Kính gửi:

Đại hội đồng cổ đông CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định.

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 được trình bày tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối năm 2019 như sau:

**I. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018**

			ĐVT: VND
STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ</b>		<b>163.004.798.294</b>
<b>II</b>	<b>Phân chia các quỹ</b>		<b>39.121.155.532</b>
1	Quỹ Đầu tư phát triển	10%	16.300.481.470
2	Quỹ khen thưởng và Phúc lợi	10%	16.300.481.470
4	Thù lao HĐQT, BKS	2%	3.260.096.296
	Thưởng Ban điều hành	2%	3.260.096.296
<b>III</b>	<b>Chia cổ tức năm 2018</b>	<b>15%/vốn điều lệ</b>	<b>78.568.372.500</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận còn lại</b>		<b>45.315.270.262</b>

**II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

			ĐVT: VND
STT	Nội dung	Tỷ lệ trích lập 2019 dự kiến	
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ</b>	<b>100% LNST</b>	
<b>II</b>	<b>Phân chia các quỹ</b>		
1	Quỹ Đầu tư phát triển	10% LNST	
2	Quỹ khen thưởng và Phúc lợi	10% LNST	
3	Thù lao HĐQT, BKS	1% LNST	
4	Thưởng Ban điều hành	1% LNST	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận chia cổ tức</b>	<b>15%/vốn điều lệ</b>	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận còn lại (IV) = (I) - (II) - (III)</b>	<b>Phần LNST còn lại</b>	

Trên đây là phương án phân phối lợi cho năm tài chính 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019, kính trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Bidiphar;
- Lưu:VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN VĂN QUÁ**





Số: 744 / TTr-HĐQT

Bình Định, ngày 09 tháng 04 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**(V/v lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019)**

Kính gửi:

Đại hội đồng cổ đông CTCP Dược – Trang Thiết bị Y tế Bình Định(Bidiphar)  
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động CTCP Dược – Trang Thiết bị Y tế Bình Định

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP Dược – Trang Thiết Bị Y tế Bình Định(Bidiphar) theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2019 của Công ty như sau:

**1. Đề xuất về tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.**

- Chọn một đơn vị kiểm toán Quốc tế có uy tín, được phép hoạt động tại Việt nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất chọn Công ty kiểm toán**

Căn cứ các tiêu thức lựa chọn trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán lớn của Việt Nam (Big4) sau để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty CP Dược – Trang Thiết bị Y tế Bình Định(Bidiphar) và các Công ty con:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
2. Công ty TNHH Ernst & Young
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
4. Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam (PwC)

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua. /.

Nơi nhận:

- Cổ đông Bidiphar;
- Lưu:VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN VĂN QUÁ**

Bình Định, ngày 21 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

*Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar);*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;*

Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 những nội dung sau:

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018:**

*a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Trong năm 2018, tình hình sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty đã nỗ lực phấn đấu nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	1.474
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	VNĐ	201
3	Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	VNĐ	38
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	VNĐ	163
5	Tỷ lệ cổ tức (%/VĐL)	%	15

*b. Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018:*

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018	Thực hiện năm 2018	%
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	524	524	-
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.600	1.474	92
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	210	201	96
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%/VĐL	15	15	100

**2. Công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT):**

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức nhiều phiên họp để bàn bạc, thống nhất và đưa ra các quyết định quan trọng có liên quan đến các hoạt động của Công ty.

Tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện toàn bộ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

Theo dõi sát sao các hoạt động của Ban điều hành, kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ tạo mọi điều kiện để Ban điều hành triển khai và xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và đảm bảo mục tiêu định hướng năm 2018 của Công ty.

Hoạt động quản trị và điều hành trong năm 2018 về cơ bản đảm bảo mục tiêu sản xuất kinh doanh (SXKD), tuân thủ các quy định của pháp luật. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động. Thực hiện báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

### **3. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc:**

Năm 2018, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT.

Cùng với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo sát sao nhằm đảm bảo duy trì hoạt động SXKD. Điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

Ban Tổng Giám đốc luôn kịp thời đưa ra những giải pháp để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, bao gồm các giải pháp chủ yếu về thị trường, sản phẩm, dịch vụ, tiết kiệm chi phí, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao năng lực quản lý.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động đề xuất phương án SXKD và các giải pháp vượt qua khó khăn để hoàn thành kế hoạch được giao. Từng thời điểm cụ thể, Ban lãnh đạo Công ty tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ theo từng đặc thù hoạt động của các đơn vị trực thuộc.

Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Công ty phát động nhiều phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, khắc phục những khó khăn nhằm duy trì và ổn định hoạt động SXKD, đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động.

### **4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS:**

Thù lao của BKS và chế độ liên quan được chi trả theo kế hoạch phân chia các quỹ của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên BKS được hưởng thù lao gắn với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Tổng thù lao nằm trong hạn mức đã được phê duyệt.

Chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo chế độ thu chi tài chính của Công ty.

### **5. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS:**

Số lượng thành viên BKS là 03 người. Trong năm 2018, BKS đã tổ chức 03 cuộc họp kết hợp giữa việc xem xét các Báo cáo tài chính và tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, cụ thể:



- Ngày 21/4/2018 : Họp soát xét lại nhiệm vụ của BKS năm 2018 sau khi có sự thay đổi nhân sự và xem xét BCTC quý 1/2018 – Thành viên tham gia họp: 03/03.
- Ngày 20/7/2018 : Họp xem xét BCTC 6 tháng đầu năm và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông – Thành viên tham gia họp: 03/03.
- Ngày 27/10/2018 : Họp xem xét BCTC quý 3/2018 và đánh giá kết quả 9 tháng đầu năm, dự kiến khả năng hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội cổ đông – Thành viên tham gia họp: 03/03.

## **6. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty:**

Việc ghi chép, mở sổ kế toán theo các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại thời điểm 31/12/2018.

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán, BKS thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động tài chính và báo cáo năm 2018 của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Các chỉ tiêu tài chính của Công ty đã được phản ánh đầy đủ tại Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

## **7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông:**

### *a. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Ban điều hành:*

HĐQT và Tổng Giám đốc đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT. Ban Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành thường xuyên cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan theo định kỳ để BKS thực hiện nhiệm vụ của mình.

HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS. Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi có yêu cầu.

HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty luôn giữ mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý và kiểm soát hoạt động SXKD.

### *b. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và các cổ đông:*

Trong năm 2018, BKS không nhận được yêu cầu bằng văn bản nào của cổ đông về việc yêu cầu kiểm tra những vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. BKS và cổ đông chỉ trao đổi một số thông tin liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty mà cổ đông quan tâm về hoạt động đầu tư và mở rộng hệ thống phân phối.

## 8. Kết luận và đề xuất của Ban kiểm soát:

### a. Kết luận:

Quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2018, HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. BKS không nhận được yêu cầu bằng văn bản nào của cổ đông về việc yêu cầu kiểm tra những vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

BKS thống nhất với Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương án kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2019 của HĐQT trình Đại hội. Thống nhất với báo cáo tình hình tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

### b. Đề xuất:

Để góp phần thực hiện các chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, BKS có một số đề xuất sau:

- Công ty duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm hàng hiện có.
- Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động SXKD.
- Nâng cao chất lượng của hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro.
- Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới. Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả.
- Có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động SXKD và yêu cầu phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản trị Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Quang Việt**

Số: 745 / TTr-HĐQT

Bình Định, ngày 08 tháng 04 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

**V/v thay đổi cơ cấu quản trị từ mô hình Ban kiểm soát  
sang mô hình Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Dược – TTBYT Bình Định;*

*Căn cứ 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng  
đối với công ty đại chúng;*

*Căn cứ Nghị 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về kiểm toán nội bộ,*

Việc thay đổi cơ cấu quản trị Công ty sang mô hình không có Ban kiểm soát giúp việc giám sát các hoạt động quản trị của Công ty hiệu quả hơn. Cụ thể, chức năng giám sát được chuyển về HĐQT, xóa bỏ Ban Kiểm soát. HĐQT sẽ có sự tham gia của các thành viên HĐQT độc lập, có uy tín và năng lực chuyên môn, đặc biệt là về kiểm soát và kiểm toán. Thông lệ tốt nhất trên thế giới về quản trị công ty được khuyến nghị theo mô hình này. Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, có tính độc lập cao, thực hiện chức năng giám sát HĐQT và Ban điều hành. Khi đó các thành viên độc lập, Ban kiểm toán nội bộ có đầy đủ quyền lực, có nguồn lực và vị thế độc lập để thực hiện tốt vai trò giám sát của mình.

Theo qui định tại Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2015 cho phép công ty cổ phần có thể lựa chọn mô hình hoạt động có Ban kiểm soát hay không có Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức và quản trị Công ty, phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tế đa dạng của doanh nghiệp về quy mô, sở hữu và các thức quản trị công ty như hiện nay ở Việt Nam. Thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, bỏ Ban Kiểm soát là mô hình quản trị công ty kiểu mới, mà phần lớn các quốc gia trên thế giới đang áp dụng. Tại Việt nam một số công ty lớn đã thực hiện việc chuyển cơ cấu quản trị sang mô hình không có Ban kiểm soát như: CTCP Sữa Việt Nam (VNM), CTCP Cơ Điện Lạnh (REE), CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL), CTCP Licogi 16 (LCG), CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh (SBT), ....

Như vậy, việc thực hiện chuyển sang cơ cấu quản trị không có Ban kiểm soát đang là xu hướng của các doanh nghiệp lớn, mang tính hiệu quả cao trong quản trị và phù hợp với mô hình của Bidiphar.



Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Dược- Trang thiết bị Y tế Bình Định kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua: Thay đổi cơ cấu quản trị Công ty từ mô hình hoạt động có Ban Kiểm soát sang không có Ban Kiểm soát và thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc quản lý của HDQT.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên. *gvt*

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:VT, Thư ký HDQT.



**Nguyễn Văn Quá**



Số: 750/TTTr-ĐHCD2019

Bình Định, ngày 08 tháng 04 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**  
**V/v phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định,*

Theo quy định tại Thông tư 95 và Điều lệ Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và năng lực lãnh đạo, điều hành công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty năm 2019.

Nay HĐQT kính trình ĐHĐCD xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Quá**



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC  
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ  
BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

/NQ-ĐHCĐ2019

Bình Định, ngày 20 tháng 04 năm 2019

**ĐƯ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định;*

*Căn cứ các Báo cáo, Tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 20/04/2019;*

*Căn cứ Biên bản ngày 20/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá kết quả hoạt động của Công ty năm 2018 hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018; Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Điều 3.** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong bốn Công ty kiểm toán sau là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm tài chính 2019 của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định:

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%



**Điều 4.** Thông qua thay đổi cơ cấu quản trị từ mô hình Ban kiểm soát sang mô hình Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Điều 5.** Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 20/04/2019.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Điều 6.** Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024.

TT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần bầu	Tỷ lệ trúng cử
1				
2...				

**Điều 7.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Điều 8.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Điều 9.** Thông qua phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định năm 2019.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Điều 10.** Giao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định nhiệm kỳ II (2019 - 2024) triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

Nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%



Không nhất trí: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

Ý kiến khác: .../.....phiếu, tỷ lệ.../...%

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Trung tâm lưu ký chứng khoán;
- Website Bidiphar;
- Lưu:VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**







## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Quá
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 02/02/1961
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND/CCCD số: 210111956 Ngày cấp: 23/04/2013 Nơi cấp: CA Bình Định
6. Địa chỉ thường trú: 45 Diên Hồng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
7. Số điện thoại liên hệ: 0903500339
8. Trình độ chuyên môn:

Tháng, năm	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp/Chứng chỉ
1978-1983	Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Kỹ sư kinh tế công nghiệp

9. Quá trình công tác:

Tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
5/1983 – 8/1986	Nhân viên phòng kế hoạch – Xí nghiệp Dược phẩm 2 Nghĩa Bình
9/1986 – 12/1987	Phó trưởng phòng kế hoạch - Xí nghiệp Dược phẩm 2 Nghĩa Bình
1/1988 – 12/1989	Trưởng phòng kế hoạch – cung tiêu - Xí nghiệp Dược phẩm 2 Nghĩa Bình
1/1990 – 5/1995	Phó giám đốc Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định
6/1995 – 11/2006	Phó giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định
12/2006 – 2008	Phó Tổng giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định
1/2009 – 2010	Tổng giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định
2010 – 02/2014	Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Công ty Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định
03/2014 – Nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược -Trang thiết bị Y tế Bình Định

10. Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

11. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có):

- Chủ tịch Hội đồng thành viên tại 04 Công ty con 100% vốn góp Bidiphar bao gồm: Công ty TNHH Bidiphar Công nghệ cao, Công ty TNHH Bidiphar Betalactam, Công ty TNHH Bidiphar Non Betalactam, Công ty TNHH MTV Thương mại Bidiphar.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Biotan.

Tôi xin xác nhận lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Bình Định, ngày 08 tháng 04 năm 2019*

**NGƯỜI KHAI**



**Nguyễn Văn Quá**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh Giang
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 05/12/1967
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND/CCCD số: 211545152 Ngày cấp: 25/10/2002 Nơi cấp: CA Bình Định
6. Địa chỉ thường trú: 70 Nguyễn Thị Định, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
7. Số điện thoại liên hệ: 0903505369
8. Trình độ chuyên môn:

Tháng, năm	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp/Chứng chỉ
1986-1990	Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Kỹ sư tài chính – kế toán

9. Quá trình công tác:

Tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/1990-05/1995	Kế toán viên thuộc Xí nghiệp dược phẩm Bình Định
06/1995-12/1996	Phó phòng Tài vụ Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định
01/1997- 18/01/2000	Phó phòng Kế toán Công ty Dược- Trang thiết bị y tế Bình Định
19/01/2000-03/2009	Kế toán trưởng Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định
04/2009-02/2014	Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định
03/2014 - Nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định

10. Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định

11. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có):

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định

Tôi xin xác nhận lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bình Định, ngày 08 tháng 04 năm 2019

**NGƯỜI KHAI**

**Nguyễn Thanh Giang**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: Huỳnh Ngọc Oanh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 11/04/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 025220783 Ngày cấp: 03/11/2009 Nơi cấp: CA TPHCM
- Địa chỉ thường trú: 63 Đặng Văn Chấn, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
- Số điện thoại liên hệ: 0903822945
- Trình độ chuyên môn:

Tháng, năm	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp/Chứng chỉ
1982-1987	Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh	Đại học Dược

- Quá trình công tác:

Tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
04/1988 - 12/1991	Nhân viên Phòng Kinh doanh Công ty Dược Tuy Phước, Bình Định
01/1992-1996	Công tác tại Trạm đại diện Cty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định tại TP Hồ Chí Minh
01/1997-09/2010	Giám đốc Chi nhánh Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định tại TP Hồ Chí Minh
10/2010 - 09/2011	Giám đốc khu vực phía Nam kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định tại TP Hồ Chí Minh
10/2011-02/2014	Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.
03/2014 - Nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có): Không

Tôi xin xác nhận lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bình Định, ngày 08 tháng 04 năm 2019

**NGƯỜI KHAI**

**Huỳnh Ngọc Oanh**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Thịnh**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 01/01/1963
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND/CCCD số: 211742605 Ngày cấp: 23/04/2013 Nơi cấp: CA Bình Định
6. Địa chỉ thường trú: 21 Dã Tượng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
7. Số điện thoại liên hệ: 0913.440.917
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Tháng, năm	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp/Chứng chỉ
1992-1996	Trường Đại học Kinh tế - Quản trị kinh doanh Đà Nẵng	Cử nhân kinh tế

9. Quá trình công tác:

Tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
02/1987 - 09/2000	Kế toán trưởng tại Công ty Dược An Nhơn, Bình Định.
09/2000 - 04/2005	Kế toán trưởng xí nghiệp nước khoáng trực thuộc Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.
05/2005 - 06/2007	Giám đốc XN nước khoáng trực thuộc Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.
07/2007-10/2009	Giám đốc Công ty TNHH Nước khoáng Quy Nhơn trực thuộc Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.
11/2009 - Nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Nước khoáng Quy Nhơn.
07/2007 - 02/2014	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.
03/2014 - Nay	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.

10. Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược -Trang thiết bị Y tế Bình Định.
11. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có): Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần nước khoáng Quy Nhơn.

Tôi xin xác nhận lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bình Định, ngày 06 tháng 4 năm 2019

**NGƯỜI KHAI**



**Nguyễn Văn Thịnh**

## SƠ YẾU LÝ LỊCH



- 1 Họ và tên : **NGUYỄN TIẾN HẢI**  
 2 Giới tính : Nam  
 3 Ngày sinh : 19/06/1972  
 4 Quốc tịch : Việt Nam  
 5 CMND/CCCD số : 004072000018 Ngày 17/11/2017  
 Nơi cấp : Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư  
 6 Địa chỉ thường trú : 69 Nguyễn Thi - Phường 13 - Quận 5 - Thành phố Hồ Chí Minh  
 7 Số điện thoại liên lạc : 0918029987  
 8 Trình độ chuyên môn : Trung cấp

Tháng ,Năm	Trường, Nơi đào tạo	Bằng cấp/ Chứng chỉ
06/1994	Trường Trung cấp Tài chính kế toán 4 Nay là Trường cao đẳng Tài chính kế toán 4	Trung cấp chuyên ngành Thuế

9 Quá trình công tác :

Tháng, Năm	Chức vụ, đơn vị công tác
07/1994	Nhân viên KD Công ty TNHH TM Hải Đăng
01/2000	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty TNHH TM Kim Tín
Nay	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Kim Tín

- 10 Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Kim Tín  
 11 Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác ( nếu có )  
 Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Kim Tín  
 Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kim Tín MDF

12 Lợi ích liên quan đến Công ty :

- Số cổ phần nắm giữ : 832,813 Cổ phần
- Các cam kết nắm giữ :
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của BIDIPHAR

STT	Họ và tên người có liên quan	Quan hệ	CMND/Hộ chiếu/Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại Bidiphar
1	Trịnh Thị Xuân	Vợ	004174000031	17/11/2017	Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	2,343,399
2	Nguyễn Thị Thủy	Chị	080394432	16/08/2006	CA Cao Bằng	1,609,820

- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty : Không

Tôi xin cam kết về tính đầy đủ, đúng đắn của các thông tin kê khai trên và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

*TP Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 04 năm 2019*

**NGƯỜI KHAI**

( Ký & ghi rõ họ tên )



**NGUYỄN TIẾN HẢI**



## MẪU BẢN THÔNG TIN CÁ NHÂN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### BẢN THÔNG TIN CÁ NHÂN

(Áp dụng cho cổ đông lớn là cá nhân, người đại diện phần vốn góp của tổ chức, thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, (Tổng) Giám đốc, Phó (Tổng) Giám đốc, Giám đốc chi nhánh, người làm việc tại bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ)



- 1) Họ và tên : HOÀNG VĂN THẮNG Giới tính: Nam
- 2) Ngày sinh : 05/10/1978
- 3) Nơi sinh : Hà Nam
- 4) Quốc tịch : Việt Nam
- 5) CMND số : 025 573 153 ngày cấp 22/03/2012 nơi cấp CA Tp HCM
- 6) HKTT : 14B Đường 23, Khu phố 2, P. Tân Quy, Q.7, Tp. HCM
- 7) Chỗ ở hiện tại : 14B Đường 23, Khu phố 2, P. Tân Quy, Q.7, Tp. HCM
- 8) Trình độ : Thạc sĩ Tài Chính Ngân Hàng
- 9) Nghề nghiệp : CBCNV
- 10) Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân).
- 11) Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại các công ty chứng khoán (liệt kê cụ thể)
- 12) Quá trình đào tạo chuyên môn:

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
1998 - 2002	ĐH Dân Lập Văn Lang	Kinh doanh thương nghiệp và dịch vụ	Cử nhân
2007 -2008	ĐH Kinh tế Tài Chính	Định Giá- Môi giới bất động sản	Cử nhân
2011-2014	ĐH Kinh Tế Tp.HCM	Tài Chính Ngân Hàng	Thạc sĩ
2016 -2017	Trung tâm đào tạo chứng khoán	Quản lý quỹ	Chứng chỉ hành nghề

- 13) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
2001 - 2004	Công ty YBS HongKong	Phụ trách KDXNK
2004 - 2007	Công ty TNHH TMDV Du lịch Tràm Việt	Chủ tịch HĐQT
2007 - 2014	Ngân hàng TMCP Nam Á	Phụ trách Phòng Đầu tư tài chính
2014 - 2016	Công ty CP Đầu tư sản xuất giấy Nam Long	Chủ tịch HĐQT
2016 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Bảo Minh	Tổng giám đốc

14) Chức vụ công tác hiện nay: Tổng giám đốc CTCP Chứng khoán Bảo Minh

15) Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có): không

16) Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Số cổ phần nắm giữ: không
- Các cam kết nắm giữ: không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của BIDIPHAR

Kê khai người có liên quan (kê khai toàn bộ mối quan hệ "người có liên quan" theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán)

Họ và tên/Tên tổ chức có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND, ngày cấp, nơi cấp	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Tên CTCK có cổ phần nắm giữ	SLCP, tỷ lệ nắm giữ
Hoàng Sỹ Lan	Cha			Đã mất		
Trần Thị Hòa	Mẹ	271547662		Nội trợ		
Hoàng Văn Mạnh	Anh	271322526	CTCP SX Giấy Nam Long	Giám đốc Kinh doanh		
Hoàng Sĩ Lộc	Em	272318093	CTCP SX Giấy Nam Long	TP.Vật tư		
Phạm Thị Kim Ánh	Vợ	52179000146	CTy BH Generali VN	Đại lý Tư Vấn BHNT	423.000	0,807%
Hoàng Kim Hải Yến	Con	Còn nhỏ				

Hoàng Hải Đăng	Con	Còn nhỏ				
----------------	-----	---------	--	--	--	--

- Những khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Tôi cam kết về tính đầy đủ, đúng đắn của các thông tin kê khai trên và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

*Tp Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 2019*

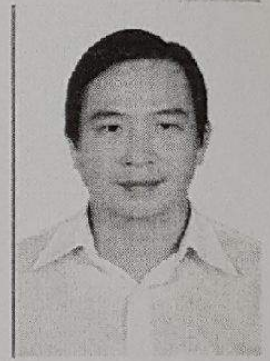
**Người khai**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



**HOÀNG VĂN THẮNG**

## SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên: Tạ Nam Bình
2. Giới tính:  Nam  Nữ
3. Ngày sinh: 29/11/1975
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND số: 023063696 ngày cấp: 23/10/2014 tại: CA TP.HCM
6. Địa chỉ thường trú: FF1 Ba Vì Phường 15 Quận 10 TP.HCM
7. Số điện thoại liên lạc: 0913153424
8. Trình độ văn hoá: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
10. Quá trình công tác:
  - 1997-2007 Sở Du lịch TP.HCM
  - 2007 đến nay: PTGD-PCT HĐTV Công ty TNHH Bệnh viện Phụ sản Mê Kông
  - 2012 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tân Sơn - Tổng công ty Du lịch Sài Gòn
  - T4/2018 đến nay: TV HĐQT - Công ty CP Xây Dựng 47
  - T11/2018 đến nay: Chủ tịch - Công ty CP Du Lịch Hàm Hồ
11. Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tân Sơn.

Tôi xin xác nhận lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019  
Người khai

TẠ NAM BÌNH